

## NGHI LỄ TANG MA CỦA PHẬT TỬ Ở TỈNH LONG AN HIỆN NAY

Dương Thị Kim Hoa\*

**Tóm tắt:** Nghi thức tang lễ trong Phật giáo là một thực hành nghi lễ mang ý nghĩa xã hội và tôn giáo, đóng vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa Nam Bộ. Các nghi lễ này không chỉ phản ánh niềm tin tôn giáo của cộng đồng Phật tử, mà còn thể hiện chuẩn mực ứng xử trong quan hệ gia đình, dòng họ và cộng đồng; góp phần duy trì các giá trị văn hóa truyền thống và củng cố sự gắn kết xã hội. Nghiên cứu này nhằm làm rõ khái niệm, vai trò và chức năng của nghi lễ tang ma trong đời sống Phật tử. Từ những dữ liệu điền dã dân tộc học thu thập từ năm 2021 đến năm 2023 tại các tự viện ở tỉnh Long An, kết hợp với phân tích tài liệu thứ cấp, kết quả nghiên cứu cho thấy nghi lễ tang ma của Phật giáo không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm linh, mà còn bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống và tăng cường sự gắn kết cộng đồng trong bối cảnh biến đổi xã hội hiện nay.

**Từ khóa:** Phật giáo, nghi lễ Phật giáo, tang lễ, Phật tử, Long An.

**Abstract:** Funeral rites in Buddhism constitute a ritual practice that embodies both social and religious significance and plays an important role in the cultural life of Southern Vietnam. These rituals not only reflect the religious beliefs of the Buddhist community but also express norms of conduct within family, lineage, and community relations, contributing to the preservation of traditional cultural values and the strengthening of social cohesion. This study aims to clarify the concept, roles, and functions of funeral rituals in the lives of Buddhist. Based on ethnographic fieldwork data collected from 2021 to 2023 at Buddhist temples in Long An Province, combined with the analysis of secondary sources, the research findings indicate that Buddhist funeral rituals not only meet the spiritual needs of believers but also help preserve traditional cultural values and reinforce community cohesion in the context of contemporary social change.

**Keywords:** Buddhism, Buddhist rituals, funeral, Buddhist, Long An.

Ngày nhận bài: 14/10/2025; ngày phản biện: 14/1/2026; ngày duyệt đăng: 15/3/2026.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Tỉnh Long An<sup>1</sup> có 1.753.041 người (tính đến 1/4/2024) với 38 dân tộc cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số có trên 15.700 người, chiếm khoảng 0,93% dân số (Cục

\* Thích Nữ Liên Hiền, NCS Khoa Việt Nam học, Trường đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Email: 23931063003@hcmussh.edu.vn.

<sup>1</sup> Để đảm bảo tính xác thực của nghiên cứu nên bài viết vẫn dùng tên địa danh tỉnh Long An trước khi sáp nhập 01/7/2025. Hiện nay, tỉnh Long An đã sáp nhập với tỉnh Tây Ninh thành tỉnh Tây Ninh.

Thống kê Việt Nam, 2019, tr. 160). Về kinh tế, đa số cư dân địa phương sống bằng nghề nông. Về tôn giáo, phật tử theo Phật giáo Bắc truyền chiếm trên 90% tổng số người tin theo. Chính vì vậy, các nghi lễ dành cho phật tử, đặc biệt là nghi lễ tang ma chịu sự chi phối sâu sắc bởi quan điểm và giáo lý Phật giáo. Liên quan đến vấn đề này, một số công trình nghiên cứu đã đề cập đến bối cảnh văn hóa - tín ngưỡng của khu vực Nam Bộ, như: Đào Duy Anh (2006), khi bàn về cấu trúc văn hóa truyền thống, đã phân tích hệ thống phong tục và tín ngưỡng, trong đó có những yếu tố liên quan đến văn hóa Phật giáo ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ, góp phần làm rõ nền tảng văn hóa khu vực. Nguyễn Văn Đông (2023) và Toan Ánh (2023) cung cấp những dữ liệu về phong tục, sinh hoạt văn hóa truyền thống, bao gồm các thực hành liên quan đến tang lễ.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp điền dã dân tộc học kết hợp phân tích tư liệu thứ cấp, triển khai theo hướng định tính trong giai đoạn 2021 - 2023 tại tỉnh Long An. Khảo sát được thực hiện tại 6 địa phương là Tân Thạnh, Thủ Thừa, Cần Giuộc, Cần Đước, Vĩnh Hưng và Thành phố Tân An; với 25 cơ sở tự viện được lựa chọn theo tiêu chí có tổ chức nghi lễ tang ma thường xuyên và có đông phật tử tham gia. Nghiên cứu tiến hành 25 cuộc phỏng vấn sâu theo phương pháp chọn mẫu mục đích, gồm 10 chức sắc - tu sĩ, 10 phật tử tại gia và 5 thân nhân trực tiếp tổ chức tang lễ. Dữ liệu được thu thập thông qua quan sát tham dự, ghi âm, ghi chép thực địa và được xử lý bằng phương pháp mã hóa chủ đề, đồng thời, đối chiếu với nguồn tư liệu thứ cấp nhằm tăng độ tin cậy. Với vị thế là chức sắc Phật giáo tại địa phương, tác giả có thuận lợi trong tiếp cận thực tiễn nghi lễ và đối chiếu đa nguồn để hạn chế thiên lệch chủ quan, đảm bảo tính minh bạch và khả năng kiểm chứng của kết quả nghiên cứu.

## KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Qua nghiên cứu cho thấy, nghi lễ tang ma của phật tử tại Long An hiện nay vẫn duy trì các nghi thức như hộ niệm, tụng kinh cầu siêu, cúng thất 49 ngày, chung thất và giỗ hằng năm gắn với hồi hướng công đức. Đặc biệt, những nghi lễ gắn với giáo lý Phật giáo Đại thừa tiếp tục được bảo lưu do liên hệ trực tiếp đến quan niệm nghiệp, luân hồi và vãng sinh. Trong khi đó, các yếu tố mang tính tập tục dân gian như chọn giờ tốt, đốt vàng mã hay tổ chức linh đình có xu hướng giản lược. Đồng thời, hỏa táng ngày càng phổ biến, nhất là ở khu vực đô thị, còn thổ táng dần thu hẹp ở nông thôn, phản ánh sự biến đổi và thích ứng của nghi lễ tang ma phật tử trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay.

### 1. Các nghi lễ trong tang lễ

Tang lễ của phật tử ở tỉnh Long An được tổ chức với sự tham gia của cộng đồng Phật tử, gia đình và tăng ni, nhằm giúp người đã khuất được siêu thoát, đồng thời hỗ trợ gia đình vượt qua nỗi đau mất mát. Những nghi lễ này không chỉ thể hiện lòng kính trọng đối với người quá cố, mà còn phản ánh các giá trị tâm linh, nhân văn của Phật giáo, đặc biệt trong giai đoạn tang lễ. Dưới đây là các nghi lễ tang ma và cách thức an táng của phật tử ở tỉnh Long An theo từng giai đoạn.

### **1.1. Một số nghi lễ chung**

*Chuẩn bị trước khi lâm chung:* Khi một thành viên trong gia đình phật tử bước vào giai đoạn cuối đời, gia đình chuẩn bị các vật phẩm cần thiết như hương, hoa, quả, đèn, nước thanh tịnh, y phục mới và lập bàn thờ tạm gần giường bệnh. Gia đình thường thỉnh tăng ni, các thầy “cúng đám” hoặc Ban hộ niệm đến tụng kinh, như Kinh Địa Tạng, A Di Đà, các bài Kinh Sám Hối và khai thị đời vốn vô thường, giả tạm giúp người sắp mất buông bỏ chấp trước, chấp niệm và không dính vào luyến ái con cháu, chấp vào gia tài, thương thân mạng này mà thanh thản ra đi. Nhiều gia đình còn thắp 49 ngọn đèn Dược Sư tại chùa để cầu tiêu trừ nghiệp chướng. Người thân thay phiên nhau niệm Phật, khuyên nhủ người bệnh hướng tâm về Tam bảo, mong được vãng sinh Cực Lạc.

*Khoảnh khắc vừa tắt thở:* Khi người thân vừa trút hơi thở cuối cùng, phật tử hiểu sâu giáo lý thì tuyệt đối giữ không khí yên tĩnh, tránh khóc lóc, than vãn hoặc di chuyển thi thể quá sớm sẽ làm trở ngại con đường vãng sanh. Đây là khoảnh khắc quan trọng để thần thức của người mất được giữ yên, không hoảng loạn, dễ siêu thoát. Gia đình thường trì niệm danh hiệu Đức Phật A Di Đà một cách liên tục, chí thành, nhằm trợ duyên cho vong linh được an ổn và hướng tâm về cảnh giới Tịnh độ. Ngay sau đó, một bàn thờ tạm được thiết lập tại nơi người mất với hương, hoa, nước thanh tịnh, đèn và ảnh Phật xung quanh căn phòng, trà khô rải xung quanh người mất. Gia đình trải tấm thảm đỏ và đặt bốn ngọn đèn ở bốn góc theo nghi thức tượng trưng cho Tứ trọng ân. Tùy theo thời điểm trong ngày, gia đình hoặc tăng ni bắt đầu tụng các bài kinh cầu siêu và niệm Phật, cứ cách 1-2 tiếng/lần, khai thị thường xuyên trong vòng 8 tiếng đầu sau khi vừa tắt thở, bởi việc làm này giúp thần thức người mất bớt đau đớn khi hồn rời thân xác. Vì theo quan niệm Phật giáo, 8 tiếng đầu linh hồn chưa rời xác, chỉ sau 8 tiếng, thậm chí 10 tiếng, 12 tiếng, linh hồn mới rời thân thể, nên việc trợ duyên niệm Phật rất quan trọng, giúp linh hồn dễ tái sanh về cõi an lành, không đọa vào tam ác đạo.

*Tâm liệm và nhập quan:* Nghi thức tâm liệm và nhập quan của phật tử tại Long An được thực hiện một cách cẩn thận, thời gian từ 8 giờ đến 12 giờ sau khi mất để linh hồn kịp xuất ra khỏi xác mới tâm liệm. Tuy nhiên, một số gia đình do chưa hiểu sâu về giáo lý nhà Phật nên vẫn còn dựa vào quan niệm dân gian, chọn giờ tốt để nhập liệm với mong muốn tránh điều không may. Vì vậy, thời gian liệm không nhất thiết tuân thủ đúng sau 8 tiếng, mà có thể thực hiện sớm hoặc trễ hơn tùy theo quan niệm và hoàn cảnh gia đình. Nếu có sự hiện diện của chư tăng ni, các bước sẽ được hướng dẫn cẩn trọng theo đúng nghi lễ Phật giáo. Người mất thường được mặc áo tràng, tay đeo xâu chuỗi mang ý nghĩa “ly trần phục đạo” - rũ bỏ trần tục để quay về với đạo pháp. Trước khi nhập quan, tăng ni chủ lễ sẽ tụng các bài chú và Bát Nhã Tâm Kinh để khai thị thần thức, giúp vong linh tỉnh giác và thuận duyên tái sinh vào cảnh giới lành. Gia chủ chính thức thiết lập bàn thờ vong và linh vị, chuẩn bị cho các nghi thức tang lễ tiếp theo như lễ viếng, cúng cơm, tụng kinh hộ niệm, di quan và cầu siêu. Bàn thờ vong, linh vị được thiết lập và một số nơi có thiết kế tờ giấy trắng với hàng chữ Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần), hương linh..., tuổi..., ngày vãng sanh... để người đi viếng biết mà chú nguyện. Trong lễ tang Phật giáo tại Long An, các thành viên trong gia đình mặc áo vải trắng hoặc lam, nhưng có sự phân biệt khăn tang theo vai vế. Con cháu và những người thân gần như con cái, anh em

đội khăn tang nhỏ, trong khi người lớn tuổi và con lớn đội khăn tang cao hơn, có mô và cây cầm, thể hiện sự kính trọng và hiếu đạo. Việc phân biệt này nhằm giữ lễ nghi trang nghiêm, tạo không khí thanh tịnh và giúp vong linh được siêu thoát.

*Nghi lễ cúng cơm:* Ngay trong ngày đầu tiên sau khi người thân qua đời, gia đình Phật tử tại Long An thực hiện nghi lễ cúng cơm ba bữa (sáng, trưa, chiều/tối). Mâm cơm thường được chuẩn bị đơn sơ nhưng trang nghiêm, gồm cơm trắng, canh, món kho chay và bình trà với ba chén nhỏ. Nghi lễ thường do vị chủ lễ đảm trách, bao gồm phần niệm Phật, khấn nguyện, mời hương linh thọ thực và dâng trà bốn lần; gia đình mặc áo tang quỳ lạy, thành kính dâng cơm, trà với mong nguyện người quá cố được no đủ và siêu thoát. Thực hành này phản ánh quan niệm duy trì sự chăm sóc mang tính biểu tượng đối với người đã khuất - một đặc điểm phổ biến trong văn hóa tang ma truyền thống của người Việt (Đào Duy Anh, 2006). Đồng thời, trong bối cảnh Phật giáo Nam Bộ, nghi thức cúng cơm và niệm Phật cầu siêu còn thể hiện niềm tin vào công năng trợ duyên của nghi lễ và sự hồi hướng công đức cho hương linh (Võ Quang Hiền, 2022). Như vậy, nghi lễ cúng cơm không chỉ là hành vi tưởng niệm, mà còn là thực hành tôn giáo góp phần ổn định tâm lý tang quyến và duy trì trật tự văn hóa trong thời điểm biến cố của gia đình.

*Việc viếng tang và cúng viếng của cộng đồng:* Trong suốt thời gian quản linh cửu, gia đình và cộng đồng Phật tử cùng thân quyến, bạn bè, hàng xóm đến thắp hương, cầu nguyện và tưởng niệm vong linh. Mỗi người khi đến viếng sẽ tiến đến bàn thờ vong, chấp tay, xá ba xá, niệm danh hiệu “Nam Mô A Di Đà Phật” và đọc tên vong linh, cầu mong người đã khuất sớm được siêu thoát, an nghỉ nơi cõi Phật. Lễ vật dâng cúng trong nghi thức viếng thường bao gồm vòng hoa, trái cây, tịnh tài. Nếu là sui gia thì có nghi lễ cúng đầy đủ hơn, có cặp đèn và đủ loại trái cây, trà, bánh. Những lễ vật này không chỉ thể hiện lòng tiếc thương của người sống, mà còn mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc, thể hiện sự trợ duyên giúp vong linh vượt qua những gian nan trong hành trình siêu thoát. Gia đình tiếp đãi khách viếng bằng tiệc chay, đơn giản nhưng chu đáo, mang tinh thần tôn trọng sự sống, tránh sát sanh trong gia đình đang diễn ra tang lễ. Tiệc chay là một phần không thể thiếu trong lễ tang Phật giáo, biểu thị lòng từ bi của gia đình đối với chúng sinh để linh hồn nhẹ nhàng và không kết oan gia với con vật bị giết.

*Động quan và lễ di quan:* Lễ động quan và di quan đánh dấu sự chuyển tiếp quan trọng trong tiến trình tang lễ. Trước khi di chuyển linh cửu, gia đình tổ chức lễ cáo tử và tụng kinh cầu nguyện. Đoàn di quan thường đi trong tiếng niệm Phật, thể hiện niềm tin vào sự tiếp dẫn của chư Phật đối với hương linh. Theo Võ Quang Hiền (2022), tang lễ Phật giáo tại khu vực Tây Nam Bộ vừa tuân thủ giáo lý nhà Phật, vừa dung hợp yếu tố văn hóa địa phương, tạo nên hình thức nghi lễ mang tính thích ứng vùng miền. Sau khi an táng, các nghi thức như rắc hoa, dâng trà bánh, tụng kinh tiếp tục được thực hiện nhằm hoàn tất ý nghĩa tiễn biệt. Lễ “mở cửa mả” sau ba ngày là tập tục có nguồn gốc sâu xa trong văn hóa tang ma truyền thống Việt Nam (Phan Kế Bính, 1915), được cộng đồng Phật tử duy trì nhưng điều chỉnh theo tinh thần Phật

giáo. Các biểu tượng như cây mía, bậc thang tượng trưng cho sự chuyển tiếp giữa hai cõi thể hiện sự dung hòa giữa tín ngưỡng dân gian và quan niệm Phật giáo về tái sinh và siêu độ.

*Lễ cúng thất và cầu siêu 49 ngày:* Lễ cúng thất và cầu siêu 49 ngày là một nghi thức quan trọng trong truyền thống Phật giáo Bắc tông, dựa trên quan niệm về tiến trình tái sinh của thân thức sau khi qua đời. Theo giáo lý được trình bày trong *Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên* (Địa Tạng Kinh, 1991), việc tụng kinh, tạo phước và hồi hướng công đức trong giai đoạn trung ấm có ý nghĩa trợ duyên cho hương linh sớm được siêu thoát. Trong thực hành tại Long An, cứ sau 7 ngày gia đình tổ chức 1 tuần thất, đủ bảy thất trong 49 ngày. Gia đình có thể thỉnh chư Tăng tụng *Kinh A Di Đà*, *Kinh Địa Tạng*, cúng dường trai tăng và hồi hướng công đức cho người mất. Việc thiết lập bàn thờ vong riêng, duy trì hương khói, nước, hoa quả và niệm Phật hằng ngày thể hiện sự tiếp nối chăm sóc mang tính biểu tượng đối với người đã khuất. Theo Võ Quang Hiền (2022), trong bối cảnh Phật giáo Nam Bộ, các nghi thức cầu siêu không chỉ mang ý nghĩa siêu độ, mà còn góp phần ổn định tâm lý tang quyến và củng cố niềm tin tôn giáo của cộng đồng. Một số gia đình còn ghi danh cầu siêu tại nhiều tự viện, phản ánh sự kết nối giữa gia đình và mạng lưới tự viện địa phương.

*Lễ giỗ và tưởng niệm hằng năm:* Sau 49 ngày, các lễ giỗ như giỗ 100 ngày, giỗ đầu, mãn tang và giỗ thường niên tiếp tục được duy trì. Những nghi thức này phản ánh đạo hiếu và quan niệm về sự tiếp nối tồn tại sau khi qua đời trong văn hóa Việt. Theo Đào Duy Anh (2006), tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên là một thành tố bền vững trong cấu trúc văn hóa truyền thống, khi tiếp nhận Phật giáo đã được dung hợp với nghi thức tụng kinh, cầu siêu. Trong các dịp đại lễ như Vu Lan hay Rằm tháng Giêng, gia đình thường ghi danh cầu siêu, cầu an tại chùa, qua đó duy trì mối liên hệ giữa người sống và người đã khuất trong không gian sinh hoạt tôn giáo cộng đồng. Như vậy, lễ giỗ không chỉ là hoạt động tưởng niệm mà còn là cơ chế tái khẳng định đạo hiếu, củng cố bản sắc gia đình và tăng cường sự gắn kết xã hội trong bối cảnh đương đại.

*Hoạt động từ thiện và phóng sanh:* Bên cạnh các nghi thức tưởng niệm, hoạt động từ thiện và phóng sanh cũng là một phần quan trọng trong việc hồi hướng công đức cho người đã khuất. Phật tử thường lấy tiền quần chúng đi cúng đám hay tiền gia đình để xây cầu đường, phát gạo người nghèo, tổ chức phóng sanh, phát quà từ thiện, in kinh sách và cúng dường Tam bảo để tích lũy công đức và gửi phước báu cho vong linh. Những hành động này không chỉ là lời cầu nguyện về sự an lạc của người đã khuất, mà còn là cách để gia đình nuôi dưỡng tâm từ bi, mang lại lợi lạc cho chúng sinh và tích lũy công đức cho bản thân. Từ đó, các nghi lễ giỗ và những hành động từ thiện trở thành một phần của đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, thể hiện sự tôn kính và tình yêu thương đối với người đã khuất. Đồng thời, cũng giúp người sống trưởng thành hơn trong việc tích lũy công đức và trường dưỡng tâm từ bi, một giá trị vô giá trong giáo lý Phật giáo.

Từ những phân tích trên có thể thấy, nghi lễ tang ma của phật tử tại Long An không chỉ mang chức năng siêu độ theo quan niệm Phật giáo, mà còn là không gian thực hành và tái khẳng định các giá trị đạo đức như hiếu đạo, trách nhiệm và tinh thần cộng đồng. Cơ sở giáo lý

về hiếu hạnh và hồi hướng công đức trong *Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên* (Giáo hội Phật giáo Việt Nam, 1991), cùng với những nghiên cứu về nghi lễ Phật giáo (Nguyễn Văn Mạnh, 2020) và phong tục tang ma truyền thống của người Việt (Túy Lang Nguyễn Văn Toàn, 1927), cho thấy tang lễ vừa là thực hành tôn giáo, vừa là cơ chế giáo hóa và cố kết xã hội. Do đó, mỗi chặng trong tiến trình tang lễ không chỉ hướng đến người đã khuất, mà còn góp phần điều chỉnh nhận thức, định hướng hành vi đạo đức và củng cố sự gắn kết cộng đồng trong bối cảnh đương đại.

### ***1.2. Một số nghi lễ trong hỏa táng***

Hỏa táng là một trong những hình thức an táng quan trọng khá phổ biến trong thời gian gần đây của người phật tử tại đồng bằng sông Cửu Long. Nghi lễ hỏa táng của phật tử tại Long An không chỉ phản ánh sự tuân theo giáo lý của Phật giáo, mà còn thể hiện sự kính trọng đối với sự sinh tử, thể hiện triết lý về vô thường của đời sống. Trong quá trình khảo sát thực tế tại tỉnh Long An, tác giả đã tiếp cận và ghi nhận các hoạt động nghi lễ cụ thể như chùa Thiên Mục, chùa Bà Khai, chùa Tào Khuê, chùa Phước Lâm, chùa Phổ An và chùa Long Hoa, chùa Vạn Linh, chùa Vĩnh Phong và Tổ Đình Kim Cang, chùa Thiên Châu, chùa Thiên Khánh, chùa Thiên Phước và chùa Long Phước, tịnh xá Ngọc Tâm,... Quá trình tổ chức nghi lễ hỏa táng gồm một số bước cơ bản: trước khi tiến hành hỏa táng, một buổi lễ tụng kinh là phần không thể thiếu. Thường thì các hòa thượng hoặc chư tăng sẽ tụng kinh cầu siêu cho vong linh của người đã khuất. Các bài kinh được tụng là những bài có ý nghĩa siêu độ, giúp người mất sớm được giải thoát khỏi đau khổ luân hồi. Điều này cũng có ý nghĩa trong việc gia đình người mất thể hiện lòng hiếu thảo và niềm kính trọng đối với người đã khuất. Sau khi tụng kinh xong, thi thể của người đã mất sẽ được đưa đến nơi hỏa táng. Kết thúc hỏa táng, phần tro cốt sẽ được thu hồi và gia đình sẽ tổ chức lễ thỉnh phần tro cốt về chùa hoặc về gia đình. Tro cốt sẽ được lưu giữ trong những chiếc hũ, thường được đặt ở nơi trang nghiêm dưới bàn thờ Phật hoặc tại nhà. Tại chùa Thiên Châu, chùa Thiên Khánh, tịnh xá Ngọc Phước, tịnh xá Ngọc An (Thành phố Tân An) và Tổ đình Kim Cang (Thủ Thừa), các sư đều cho biết khoảng 80 - 90% các tang lễ của phật tử hiện nay đều lựa chọn hình thức hỏa táng. Sự phổ biến của hỏa táng không chỉ vì tính tiện lợi, giảm thiểu chi phí và do diện tích đất tại khu vực này hiếm hoi, mà còn vì hình thức này phù hợp với triết lý vô thường, buông xả và giải thoát khỏi thân xác vật chất trong Phật giáo. Mặt khác, trên địa bàn Thành phố Tân An có chùa Hội Long xây dựng lò hỏa táng, chi phí rất rẻ và từ thiện cho hộ nghèo, thậm chí tặng cả hòm và cúng thất trong 49 ngày nếu gia đình đơn chiếc. Gần đây, chùa Ân Thọ có xây phòng vãng sanh, trợ duyên hòm (quan tài) và xe đưa người mất từ thiện đến nơi hỏa táng. Đây là một dấu ấn đặc biệt, thể hiện tinh thần nhập thế và thích nghi của Phật giáo với nhu cầu xã hội hiện đại.

Trong một lễ tang được tổ chức tại chùa Giác Hoa (Tân Thạnh) vào tháng 10/2024 mà chúng tôi đã tham dự cho thấy toàn bộ nghi lễ hỏa táng được tiến hành trang nghiêm. Buổi sáng bắt đầu với nghi thức tụng kinh A Di Đà và Địa Tạng dưới sự chủ lễ của chư Tăng, sau đó, linh cữu được đưa đến cơ sở hỏa táng theo tuyến đường đã được chuẩn bị từ trước. Còn tại chùa Phước Lâm (Cần Đức) và chùa Thiên Khánh (Thành phố Tân An), chúng tôi ghi

nhận có những khu vực thờ riêng dành cho phật tử đã qua đời, được chăm sóc chu đáo và tổ chức lễ tưởng niệm định kỳ theo yêu cầu phật tử. Vị sư ở chùa Ân Thọ cho rằng: “*Hỏa táng không chỉ là nghi thức tiễn đưa thể xác, mà còn là một phương tiện trợ duyên cho linh hồn nhẹ nhàng chuyển sinh, buông xả mọi vướng bận của đời sống trần thế*” (PVS, nam, 51 tuổi, Tu sĩ, nơi phỏng vấn chùa Ân Thọ, năm 2024). Quan niệm này đã thấm sâu vào tư duy Phật giáo của cộng đồng, phản ánh sự chuyển biến trong cách nhìn về cái chết từ nỗi sợ hãi sang sự tỉnh thức và an nhiên.

Tại nhiều chùa, như Tổ đình Tôn Thạnh và chùa Núi (Cần Giuộc), tịnh xá Ngọc Tâm, chùa Long Phước, chùa Phổ An, lễ hỏa táng của Phật tử còn hướng gia đình người mất với các hoạt động hồi hướng công đức, như cúng cô hồn, phát quà từ thiện, hoặc phóng sinh, thể hiện tinh thần từ bi và cộng đồng gắn bó trong văn hóa Phật giáo Nam Bộ. Những hành động này vừa mang ý nghĩa trợ duyên cho người mất, vừa làm dịu bớt nỗi đau của thân quyến, đồng thời góp phần lan tỏa lòng từ ái trong xã hội.

Từ khảo sát thực tế tại một số chùa ở Long An, có thể nhận thấy rằng, nghi lễ hỏa táng của phật tử nơi đây không đơn thuần là một thủ tục hậu sự, mà còn là biểu hiện sâu sắc của đời sống tâm linh, đạo hiếu và triết lý vô thường trong Phật giáo. Nghi lễ này cho thấy sự hòa quyện hài hòa giữa giáo lý nhà Phật với tín ngưỡng dân gian địa phương, phản ánh rõ nét văn hóa tâm linh đặc trưng của cư dân miền Tây Nam Bộ. Việc tổ chức hỏa táng trong không khí trang nghiêm, với các nghi thức tụng kinh, cầu siêu và thỉnh tro cốt, không chỉ giúp người mất an tâm siêu thoát, mà còn nuôi dưỡng lòng hiếu kính, tinh thần hướng thiện và sự tỉnh thức nơi người sống. Đây chính là giá trị nhân văn sâu sắc mà nghi lễ hỏa táng tại Long An đang góp phần gìn giữ và lan tỏa trong đời sống cộng đồng.

### ***1.3. Một số nghi lễ trong thổ táng***

Thổ táng, hay còn gọi là hình thức an táng chôn cất dưới đất, là một trong những hình thức mai táng cổ xưa nhất của nhân loại. Tùy theo từng khu vực, văn hóa và điều kiện cụ thể mà nghi lễ thổ táng của phật tử có những biến thể khác nhau. Tại Long An, nghi lễ thổ táng vẫn được duy trì trong một số cộng đồng phật tử. Ở vùng nông thôn có đất đai nhiều thì việc thổ táng phổ biến hơn khu vực thị trấn, thành phố. Nghi lễ thổ táng bắt đầu từ những công đoạn chuẩn bị cẩn thận, có sự tham gia của thầy, sư cô hoặc các phật tử có uy tín trong cộng đồng. Quan tài được làm từ các vật liệu tự nhiên bằng gỗ đã làm sẵn ở các trại hòm và được thỉnh các thầy trì chú và tụng kinh trong suốt quá trình chuẩn bị. Trước khi đưa quan tài ra khỏi nhà, gia đình sẽ tổ chức lễ cúng để tạ ơn và cầu cho linh hồn của người đã khuất được an nghỉ. Khi di quan ra nghĩa địa, các phật tử sẽ xếp hàng chờ đón linh cữu tại nơi tổ chức lễ và đưa quan tài người quá cố đi qua các đoạn đường đã được gia đình lựa chọn. Trong quá trình di quan, các bài tụng kinh, niệm Phật được các tăng ni, phật tử tiến hành nhằm giúp người mất dễ dàng chuyển sinh, đồng thời giúp gia đình và cộng đồng xoa dịu nỗi buồn. Lễ di quan thường diễn ra vào buổi sáng và có sự tham gia đông đảo của người thân, bạn bè và cộng đồng phật tử địa phương. Trước khi hạ huyệt, thầy cúng sẽ cúng vong tại phần mộ, thường là các bài chú và niệm Danh hiệu Phật có chức năng cứu độ vong linh. Khi đưa người quá cố

vào mồ, các nghi thức được thực hiện đầy đủ, từ việc hạ quan tài xuống huyệt đến các động tác lấp đất, rải hoa và đốt nhang. Các phật tử tại địa phương tin rằng việc thực hiện nghi lễ đúng cách sẽ giúp người chết được an nghỉ và tái sinh vào thế giới Tây Phương cực lạc tốt đẹp hơn. Theo lời một vị sư, sau khi an táng, gia đình sẽ tổ chức lễ giỗ đầu hoặc lễ cúng thất (07 ngày sau khi qua đời) tại chùa hoặc nhà thờ tổ tiên, nhằm cầu nguyện cho linh hồn của người đã khuất được siêu thoát (PVS, nam, 26 tuổi, tu sĩ, chùa Tào Khê, năm 2024).

Qua quá trình khảo sát thực tế tại các huyện Cần Đước, Thủ Thừa, Vĩnh Hưng và Tân Thạnh, chúng tôi ghi nhận rằng, nghi lễ thổ táng rất phổ biến, được cộng đồng phật tử tại Long An duy trì như một hình thức mai táng truyền thống mang đậm giá trị tâm linh và văn hóa. Tại những vùng nông thôn như xã Mỹ Lệ (huyện Cần Đước) hay xã Vĩnh Bình (huyện Vĩnh Hưng), người dân vẫn tổ chức thổ táng theo các nghi thức kết hợp giữa tín ngưỡng dân gian và nghi lễ Phật giáo. Thực địa tại một lễ tang ở xã Nhị Thành (huyện Thủ Thừa) vào tháng 7/2024, chúng tôi ghi nhận quy trình tổ chức thổ táng bắt đầu bằng nghi lễ tụng kinh cầu siêu tại tư gia, do chư tăng từ Tổ Đình Kim Cang đảm trách. Thi thể được đặt trong quan tài gỗ, trang trí bằng hoa và khăn vải trắng, xung quanh là những phật tử trì tụng kinh Di Đà. Không khí tang lễ diễn ra trong sự trang nghiêm, trầm mặc, thể hiện niềm tin sâu sắc vào nhân quả và luân hồi. Sau lễ cúng cơ bản tại nhà, linh cữu được di chuyển ra nghĩa địa, nơi nghi thức hạ huyệt được tiến hành dưới sự hướng dẫn của thượng tọa trụ trì.

Trong các buổi phỏng vấn phật tử huyện Tân Thạnh, chúng tôi được chia sẻ rằng: *“Dù thời nay hỏa táng tiện hơn, nhưng nhiều gia đình vẫn chọn thổ táng vì cảm thấy đó là cách gần gũi, giữ trọn vẹn tình cảm và đạo lý với người thân”* (PVS, nam, 74 tuổi, làm ruộng, chùa Giác Hoa, năm 2024). Cũng theo chia sẻ của một cư sĩ lâu năm tại chùa Phước Lâm (Cần Đước), việc giữ lại hình thức thổ táng còn gắn liền với quan niệm “thổ quy thổ” - người mất trở về với đất mẹ - một quan niệm phổ biến trong văn hóa nông nghiệp của người Việt.

Từ những quan sát và phỏng vấn tại Thành phố Tân An, Thủ Thừa, có thể khẳng định rằng nghi lễ thổ táng của phật tử tại Long An không đơn thuần là hình thức an táng, mà là một sinh hoạt tôn giáo - tín ngưỡng đậm nét, thể hiện sự kết hợp linh hoạt giữa đạo Phật và truyền thống văn hóa. Dù đối diện với xu thế hiện đại hóa, thổ táng vẫn là một hình thức biểu đạt sự tôn kính, lòng tri ân và tín tâm của người sống đối với người đã khuất - một minh chứng sống động cho sự bền bỉ của văn hóa Phật giáo Nam Bộ trong dòng chảy xã hội đương đại.

Việc duy trì các nghi lễ này không chỉ giúp bảo tồn những giá trị văn hóa đặc sắc, mà còn giúp những người còn sống xoa dịu nỗi đau mất mát và cầu nguyện cho người quá cố. Mặc dù hiện nay xu hướng hỏa táng đang gia tăng, nhưng nghi lễ thổ táng ở Long An vẫn giữ được những nét đặc trưng riêng, phản ánh đời sống tâm linh và tín ngưỡng của người dân nơi đây. Nghi lễ thổ táng của phật tử ở tỉnh Long An không chỉ là một nghi thức văn hóa, mà còn phản ánh sự kết hợp giữa truyền thống dân gian và giáo lý Phật giáo truyền thừa từ Ấn Độ (Tài liệu nghiên cứu văn hóa tín ngưỡng tại Long An, 2023).

## 2. Vai trò của tăng ni trong tang lễ phật tử ở Long An

Long An là địa bàn có tỷ lệ phật tử cao, vì vậy Phật giáo có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tinh thần và các nghi lễ vòng đời của cộng đồng, trong đó có tang lễ. Sự tác động của văn hóa Nam Bộ lên tang lễ phật tử thể hiện rõ qua tinh thần cộng cảm, tính cố kết cộng đồng và sự tham gia tích cực của chư tăng trong quá trình tổ chức tang sự. Thực tế khảo sát cho thấy, trong hầu hết các đám tang, chư tăng giữ vai trò chủ trì các nghi thức quan trọng như hộ niệm, tụng kinh cầu siêu, thuyết pháp, vừa trợ duyên cho người mất vừa an ủi, định hướng tâm lý cho gia đình. Đồng thời, cộng đồng xóm giềng, đạo hữu đến chia buồn, phụ giúp tổ chức tang lễ, thể hiện đặc trưng văn hóa Nam Bộ coi trọng nghĩa tình và sự tương trợ, điều này thể hiện nét văn hóa Nam Bộ tạo nên sắc thái riêng trong tang lễ của phật tử tại Long An.

Trong tang lễ Phật giáo, chư tăng thường giữ vai trò chủ trì các nghi thức tụng kinh, cầu siêu và thuyết giảng giáo lý nhằm trợ duyên cho hương linh và ổn định tâm lý cho thân nhân người mất. Thực hành này phản ánh chức năng nghi lễ và giáo hóa của Phật giáo trong đời sống cộng đồng (Nguyễn Văn Mạnh, 2020). Sự hiện diện và hỗ trợ của họ hàng, xóm giềng trong tang lễ - từ chia buồn, phụ giúp tổ chức đến tham gia nghi thức - cho thấy tính cố kết xã hội vốn gắn với cấu trúc văn hóa truyền thống của người Việt (Đào Duy Anh, 2006). Trong bối cảnh Nam Bộ, Phật giáo còn đóng vai trò như một thiết chế văn hóa - tôn giáo góp phần duy trì sự gắn kết cộng đồng địa phương (Võ Quang Hiền, 2022). Sự cộng cảm được hình thành trên nền tảng đồng tộc, đồng tín ngưỡng và cùng không gian cư trú đã góp phần tạo nên giá trị nhân văn của tang lễ, thể hiện rõ qua các nghi lễ vòng đời.

Theo lời phật tử ở huyện Tân Thạnh, trước kia mỗi dịp giỗ ông bà quá cố hay cưới hỏi, con cháu và bà con xóm làng thân thiết tụ tập trước 1, 2 ngày để phụ giúp nhà tổ chức lễ dọn dẹp, trang trí hoặc chuẩn bị thực phẩm dù lúc đó chưa hiểu đạo, rồi tới đến thì quây quần uống trà, văn nghệ tới khuya; sáng ra lại tất bật vào phần chính lễ. Khi chia tay, họ gửi cho nhau ít quà bánh, tình cảm nhờ thế mà luôn nồng nàn. Hiện tại theo lối sống công nghiệp, những truyền thống tốt đẹp ấy đang dần bị mai một... (PVS, nam, 46 tuổi, làm ruộng, chùa Giác Hoa, năm 2024). Nhưng khi đã hướng tới cửa Phật, quan niệm về sự sum họp và báo hiếu của người dân đã có những thay đổi tích cực. Một Phật tử tại chùa Vạn Linh chia sẻ: *“Ba của tôi mất năm 2017, các tiệc trong gia đình thường làm chay, cúng chay, tụng Kinh hàng tháng, cúng trai tăng 49 ngày tại chùa, không chấp điếu. Ngày nào tới chùa cũng tụng Kinh, nhờ vậy tôi biết Phật, biết Pháp, biết Tăng”* (PVS, nữ, 60 tuổi, làm ruộng, chùa Vạn Linh, năm 2024).

Dù có những biến đổi nhất định do tác động của không gian, thời gian và tiếp biến văn hóa, mỗi nghi lễ Phật giáo tại Long An vẫn giữ trọn mục đích, chức năng, ý nghĩa và giá trị nhân văn cao đẹp. Những nghi lễ này không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm linh, mà còn góp phần tái tạo đời sống tinh thần ngày một tốt hơn. Do đó, các nghi lễ được tổ chức trang trọng theo thiết chế văn hóa Phật giáo ở tỉnh Long An trong dòng chảy văn hóa Nam Bộ. Đặc biệt, sau các nghi lễ này, đều có phần thuyết pháp của chư tăng về giáo lý, đạo đức, những điều thiện lành cần thực hiện trong cuộc sống để tạo nên quả phước cho mai sau. Chẳng hạn, trong hôn lễ, chư tăng thường thuyết giảng về đạo nghĩa vợ chồng, hạnh của người làm chồng, người

làm cha, làm mẹ,... Hoặc trong đám tang, các vị luôn chủ trì các nghi lễ quan trọng. Có thể thấy, giáo lý Phật giáo đã phần nào thâm nhuần trong mỗi cá nhân Phật tử ở tỉnh Long An và trở thành một phần không thể tách rời của văn hóa Nam Bộ. Do đó, trong mọi nghi lễ vòng đời của Phật tử tại Long An, sự hiện diện của chư tăng là không thể thiếu. Điều này khẳng định giá trị nhân văn và vai trò thiết yếu của tôn giáo đối với cộng đồng tộc người thông qua việc dẫn dắt các nghi lễ liên quan đến vòng đời người.

### 3. Vai trò của tang lễ đối với Phật tử ở Long An

Tang lễ của Phật tử ở Long An không chỉ mang ý nghĩa biểu đạt giá trị văn hóa truyền thống, mà còn đảm đương những vai trò xã hội thiết thực đối với người chết, người sống và cộng đồng.

*Thứ nhất, vai trò tâm linh đối với người đã khuất.* Tang lễ được xem là phương thức trợ duyên cho người mất trong hành trình tái sinh theo quan niệm Phật giáo Đại thừa. Các nghi thức chuyển tiếp như hộ niệm khi lâm chung, tụng kinh cầu siêu, cúng thất 49 ngày, hồi hướng công đức... đều nhằm giúp hương linh giữ chánh niệm, xả bỏ chấp trước và hướng đến cảnh giới an lành. Minh chứng cho điều này, một vị tu sĩ cho biết: “*Gia đình thường thỉnh quý thầy đến cử hành pháp sự từ lúc người thân vừa mất đến khi tang lễ hoàn mãn*” (PVS, nam, 26 tuổi, Tu sĩ, chùa Tào Khê, năm 2024). Thực hành này cho thấy nghi thức liên quan đến tang lễ khẳng định niềm tin sâu sắc của tín đồ về nghiệp, luân hồi và vãng sinh.

*Thứ hai, vai trò ổn định tâm lý và giáo dục đạo hiếu đối với người sống.* Tang lễ không chỉ là nghi lễ để thân nhân bày tỏ lòng hiếu kính và giảm bớt cảm giác mất mát thông qua các nghi thức phát tang, lay tạ, cúng cơm, giỗ thất. Trong truyền thống văn hóa Việt Nam, việc tổ chức tang lễ chu đáo được xem là bổn phận đạo lý của con cháu đối với ông bà, cha mẹ (Phan Kế Bính, 1915). Đồng thời, dưới ảnh hưởng của giáo lý Phật giáo, quan niệm về vô thường và luân hồi giúp Phật tử nhìn nhận cái chết như một giai đoạn chuyển tiếp tất yếu của kiếp người, từ đó góp phần ổn định tâm lý cho gia quyến và định hướng nhận thức đạo đức trong gia đình (Trần Hồng Liên, 2000).

*Thứ ba, vai trò cố kết và điều hòa quan hệ cộng đồng.* Tang lễ không chỉ là việc riêng của gia đình có người qua đời mà còn là dịp huy động sự tham gia của họ hàng, xóm giềng và cộng đồng Phật tử. Sự hỗ trợ về nhân lực, vật lực và tinh thần thể hiện tính cộng cảm và cố kết xã hội - một đặc trưng của văn hóa làng xã Việt Nam (Phan Kế Bính, 1915). Trong bối cảnh Nam Bộ, Phật giáo còn đóng vai trò như một thiết chế gắn kết cộng đồng, thông qua sự hiện diện của chư tăng và các nghi thức tập thể (Trần Hồng Liên, 2000). Nếu trước đây, do điều kiện kinh tế hạn chế, việc chọn ngày giờ mai táng có thể kéo dài thời gian quản tang hoặc xuất hiện hình thức “tiền táng, hậu tế” thì hiện nay, dưới tác động của đời sống hiện đại, nhiều thủ tục đã được giản lược và xu hướng hỏa táng gia tăng cho thấy tang lễ đang có sự chuyển mình để thích ứng với bối cảnh kinh tế - xã hội mới.

Từ các phương diện trên, có thể thấy tang lễ của phật tử ở Long An đã thực hiện đồng thời ba vai trò trọng yếu: vai trò tâm linh (đối với người mất), vai trò tâm lý - đạo đức (đối với gia quyến) và vai trò xã hội (đối với cộng đồng). Chính sự kết hợp này tạo nên giá trị nhân văn của tang lễ: đề cao hiếu nghĩa, củng cố tình làng nghĩa xóm, bảo lưu bản sắc văn hóa trong khi vẫn thích ứng với những biến đổi xã hội đương đại.

## KẾT LUẬN

Nghi lễ tang ma của phật tử ở tỉnh Long An không chỉ là một thực hành tín ngưỡng, mà còn phản ánh sự kết hợp hài hòa giữa Phật giáo và văn hóa Nam Bộ. Những nghi lễ này mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc, thể hiện niềm tin vào luân hồi, nhân quả, đồng thời duy trì các giá trị truyền thống về đạo hiếu, tình nghĩa gia đình và sự gắn kết cộng đồng. Thấm nhuần văn hóa Nam Bộ, tang lễ của phật tử ở Long An mang đậm tinh thần cố kết xã hội, đề cao sự tương trợ, sẻ chia giữa người thân, họ hàng và cộng đồng. Sự hiện diện của chư tăng trong các nghi lễ đóng vai trò trọng yếu: không chỉ giúp cầu siêu cho người mất, mà còn thuyết giảng giáo lý, hướng dẫn người sống cách hành trì đúng chánh pháp, tạo nền tảng cho đời sống tinh thần an lạc. Tuy nhiên, trong bối cảnh xã hội hiện đại, một số nghi thức đã có sự giản lược hoặc điều chỉnh để phù hợp với điều kiện kinh tế, lối sống mới. Dù có sự thay đổi, nghi lễ tang ma của Phật tử vẫn giữ được những giá trị cốt lõi, góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa Nam Bộ. Sự tiếp biến này vừa đảm bảo tính kế thừa truyền thống, vừa tạo điều kiện để các nghi lễ tiếp tục tồn tại trong dòng chảy văn hóa lịch sử. Với ý nghĩa đó, bài viết này không chỉ góp phần làm sáng tỏ những đặc trưng của nghi lễ tang ma, mà còn giúp nhận diện rõ hơn vai trò, chức năng, giá trị nhân văn của các nghi thức này trong đời sống văn hóa - xã hội đương đại./.

## Tài liệu tham khảo

1. Đào Duy Anh. (2006). *Việt Nam văn hóa sử cương*. Nxb. Văn hóa Thông tin.
2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (1991). *Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyện* (tái bản). Nxb. Tôn giáo.
3. Nguyễn Văn Đông. (2023). *Tư liệu Lịch sử - Văn hóa Cần Đước* (Tài liệu sưu tầm địa phương, lưu hành nội bộ). Cần Đước. Long An.
4. Nguyễn Văn Mạnh. (2020). *Lịch sử và nghi lễ Phật giáo Việt Nam*. Nxb. Tôn giáo.
5. Phan Kế Bính. (1915). *Việt Nam phong tục*. Nxb. Dân trí.
6. Tài liệu nghiên cứu văn hóa tín ngưỡng tại Long An. (2023). *Báo cáo nghiên cứu, tài liệu lưu hành nội bộ*. Long An.
7. Toàn Ánh. (2023). *Nếp cũ - Con người Việt Nam*. Nxb. Trẻ.
8. Trần Hồng Liên. (2000). *Đạo Phật trong cộng đồng người Việt ở Nam Bộ Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội.
9. Túy Lang Nguyễn Văn Toàn. (1927). *Tục cưới hỏi và ma chay của người Việt Nam*. Nxb. Lao động.
10. Võ Quang Hiền. (2022). *Tín ngưỡng và văn hóa Phật giáo tại các tỉnh miền Tây Nam Bộ*. Nxb. Văn hóa - Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.